TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NS** **TỈNH HD**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NS, TỈNH HD

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trịnh Thị Ngọc
- Ông Bùi Văn Khương

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà -Thư ký Toà án nhân dân huyện NS, tỉnh HD.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, tỉnh HD tham gia phiên toà***: Bà Phạm Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 2001; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu TG, phường PT, thị xã KM, tỉnh HD; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Có vợ là Trương Mai Tuyết L, sinh năm 2003; Nghề nghiệp: Lao động tự do; có 01 con sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 18/12/2021, chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh HD.

Có mặt tại phiên tòa.

* Những người làm chứng: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có mối quan hệ bạn xã hội với người thanh niên tên H (không rõ tuổi, địa chỉ). Chiều ngày 16/12/2021, H gọi điện cho T và đặt vấn đề thuê T vận chuyển pháo nổ mang cho người đàn ông có tên là Công ở xã QT, huyện NS, tỉnh HD với giá tiền công vận chuyển là 4.000.000 đồng. T đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, T đến gặp H ở khu vực chân cầu Hàn, thành phố Hải Dương. H đưa cho T trước 2.000.000 đồng tiền công vận chuyện và nói giao hàng xong thì người nhận hàng sẽ thanh toán nốt 2.000.000 đồng còn lại. Biết T có sử dụng ma túy, H đã cho T 01 gói ma túy để sử dụng, T cầm gói ma túy và số tiền H đưa cất vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, T cùng với H đi vào khu vực nghĩa địa gần đó, H lấy 01 bao dứa bên trong đựng pháo nổ đưa cho T rồi H đi đâu không rõ. T đi ra đường gọi xe taxi của hãng Thành Đông do anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991, trú tại xã AL, huyện NS, tỉnh HD điều khiển đi đến khu đô thị TQ, QT thuộc địa phận xã QT, huyện NS, tỉnh HD để giao pháo cho người mua. Trên đường đi C gọi điện thoại cho T hỏi đi chưa, thì T trả lời đang đi và hẹn T đến nhà nghỉ ở gần bờ hồ trong khu đô thị. Đến 20 giờ 10 phút, T đi đến đoạn đường khu đô thị TQ – QT gần khu vực nhà nghỉ ĐT thuộc khu vực xã QT, huyện NS, tỉnh HD thì bị tổ công tác Công an huyện NS kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang đang vận chuyển 7,1 kg pháo nổ trên xe ô tô BKS 34A-225.38 do anh D điều khiển. Thu giữ trong cốp xe: 01 bao dứa bên trong có 03 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (14 x 14 x 14,5 cm) bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc và 08 vật dạng hình bóng đèn điện tròn, một đầu gắn dây cháy chậm màu xanh; thu giữ túi quần bên phải T đang mặc 01 túi nilong màu trắng kích thước 1,5 x2cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá và số tiền 5.070.000 đồng, gồm 08 tờ 500.000 đồng, 05 tờ 200.000 đồng; 01 tờ 50.000 đồng; 01 tờ 20.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu đen, lắp sim số: sim1 số thuê bao 0921.670.660, sim 2 số thuê bao 0878.386.454 của T.

Tại kết luận giám định số 120 ngày 17/12/2021 của Phòng KTHS Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: 03 khối hình hộp, kích thước mỗi khối (14 x 14 x 14,5 cm) bên ngoài bọc bằng giấy nhiều màu sắc (ký hiệu mẫu 1), có tổng khối lượng là 4,6 kg, đều là pháo hoa nổ. Khi đốt hoặc kích thích, pháo trong các ống bay lên cao liên tiếp, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu; 08 vật dạng hình bóng đèn điện tròn, một đầu gắn dây cháy chậm màu xanh (ký hiệu mẫu 2) gửi giám định có tổng khối lượng là 2,5 kg, đều là pháo hoa nổ. Khi đốt hoặc kích thích pháo đặt trong ống dẫn hướng, pháo bay lên cao, gây tiếng

nổ và phát ra ánh sáng màu. Hoàn lại 3,5 kg mẫu 1 và 1,7 kg mẫu 2 được niêm phong theo quy định.

Tại kết luận giám định số 15 ngày 18 tháng 12 năm 2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh HD kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là 0,128 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: 3,5 kg mẫu 1 và 1,7 kg mẫu 2 được niên phong được hoàn lại sau giám định đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện NS tiêu hủy theo quy định; 01 phong bì có dấu niêm phong ký hiệu số 15/ KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD chứa 0,108 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao bì; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu đen, lắp sim số: sim 1 số thuê bao 0921.670.660, sim 2 số thuê bao 0878.386.454 của T đang được quản lý tại kho vật chứng chờ xử lý theo quy định của pháp luật; số tiền 5.070.000 đồng, gồm 08 tờ 500.000 đồng, 05 tờ 200.000 đồng; 01 tờ 50.000 đồng; 01 tờ 20.000 đồng đang được quản lý tại kho bạc nhà nước huyện NS chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-NS ngày 12/3/2022, Viện kiểm sát nhân huyện NS, tỉnh HD truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NS giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Vận chuyển hàng cấm"; Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 1 Điều 191 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 9 đến 12 tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành cả hai tội là từ 21 đến 27 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 16/12/2021. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Đối với 0,108 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy; Sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000đ là tiền do bị cáo phạm tội mà có; hoàn trả lại bị cáo số tiền 3.070.000đ. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn

hiệu Samsung Galaxy A30 màu đen. Tịch thu cho tiêu hủy 02 sim điện thoại gồm sim 1 số thuê bao 0921.670.660, sim 2 số thuê bao 0878.386.454 theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NS, Điều tra viên, VKSND huyện NS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 20 giờ 10 phút, ngày 16/12/2021, tại đoạn đường khu đô thị TQ, QT gần khu vực nhà nghỉ Đức T thuộc khu vực QT, huyện NS, Nguyễn Văn T, có hành vi cất giấu trái phép trong túi quần bên phải đang mặc một gói ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,128 gam, mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Công an huyện NS bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hồi 20 giờ 10 phút ngày 16/12/2021, Nguyễn Văn T, có hành vi thuê xe ô tô của anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991, trú tại xã AL, huyện NS, tỉnh HD để vận chuyển 7,1 kg pháo nổ giao cho người mua để hưởng 4 triệu đồng tiền công. Khi đến đoạn đường khu đô thị TQ, QT gần khu vực nhà nghỉ ĐT thuộc khu vực QT, huyện NS thì bị tổ công tác Công an huyện NS kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và hành vi vận chuyển pháo nổ là hàng cấm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, các hành vi này của

bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội " Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS truy tố bị cáo về các tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, pháo nổ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như toàn xã hội. Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng còn là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS. Bị cáo lười lao động lại muốn nhanh chóng có tiền tiêu sài nên đã thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ là hàng cấm. Cùng một thời điểm bị cáo thực hiện hai hành vi vi phạm pháp luật, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo phạm hai tội nên HĐXX căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả hai tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 3,5 kg mẫu 1 và 1,7 kg mẫu 2 là pháo nổ được niêm phong hoàn lại sau giám định đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện NS tiêu hủy theo quy định nên HĐXX không phải xem xét, giải quyết.

Đối với 0,108 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Đối với số tiền thu giữ 5.070.000đ trong đó có 2.000.000đ do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền còn lại 3.070.000đ là tiền hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội bị cáo

có đề nghị được hoàn trả nên cần hoàn trả lại cho bị cáo. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu đen bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; đối 02 sim điện thoại thu giữ của bị cáo gồm: sim số thuê bao 0921.670.660 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, sim số thuê bao 0878.386.454 là của bị cáo tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đề nghị cho tiêu hủy vì bị cáo không có nhu cầu sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy 02 sim điện thoại nói trên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,b,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]

Đối với nam thanh niên tên H là người thuê thành vận chuyển pháo và người đàn ông nhận pháo tên Công do T vận chuyển quá trình điều tra chưa xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn D là người lái xe tắc xi chở T, anh D không biết T vận chuyển pháo, tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 1 Điều 191 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 38 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và " Vận chuyển hàng cấm".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 13 (mười ba) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 7 (bẩy) tháng tù về tội Vận chuyển hàng cấm. Tổng hợp hai tội bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 20 (hai mươi) tháng tù thời hạn tính từ ngày 16/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,108 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì có dấu niêm phong ký hiệu số 15/ KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD .

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 màu đen có số IMEI 1: 356050162426421; số IMEI 2: 356050102426421; Tịch thu cho tiêu hủy 02 sim điện thoại gồm sim 1 số thuê bao 0921.670.660, sim 2 số thuê bao 0878.386.454. *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện NS)*

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 2.000.000đ. Hoàn trả bị cáo số tiền 3.070.000đ. *(hiện đang gửi tại kho bạc nhà nước huyện NS theo biên bản bàn giao tài sản giữa Công an huyện NS với Kho bạc Nhà nước Nam Sách)*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- VKSND huyện NS;
- VKSND tỉnh HD;
- CQCSĐT - Công an huyện NS;
- CQ THAHS - Công an huyện NS
- Chi cục THADS huyện NS;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Nga **Trần Thị Luận** **Đoàn Thị Điệp**